

BỘ NỘI VỤ-TOÀ ÁN  
NHÂN DÂN TỐI CAO-  
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN  
DÂN TỐI CAO  
Số: 09-TTLN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 1996

**THÔNG TƯ LIÊN NGÀNH**

**Hướng dẫn áp dụng Điều 96a và Điều 203 Bộ luật hình sự**

Trong thời gian qua Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ Nội vụ đã ban hành một số văn bản hướng dẫn áp dụng Điều 96a và Điều 203 Bộ luật hình sự. Các văn bản đó đã góp phần tích cực trong việc đấu tranh phòng và chống các hành vi phạm tội về ma túy. Tuy nhiên, trước tình hình tội phạm về ma túy ngày càng phức tạp, có một số vấn đề chưa được hướng dẫn cụ thể hoặc có một số vấn đề đã được hướng dẫn, nhưng đến nay không còn phù hợp với việc đấu tranh phòng và chống các hành vi phạm tội về ma túy, dẫn đến những khó khăn, vướng mắc trong công tác điều tra, truy tố, xét xử các hành vi phạm tội này.

Nhằm đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn đấu tranh phòng và chống các hành vi phạm tội về ma túy trong tình hình hiện nay, Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ Nội vụ sau khi trao đổi ý kiến với Bộ Y tế, thống nhất hướng dẫn việc áp dụng Điều 96a và Điều 203 Bộ luật hình sự như sau:

**A. VỀ CÁC CHẤT MA TUÝ**

1. Điều 96a và Điều 203 Bộ luật hình sự quy định trách nhiệm hình sự đối với các tội phạm về ma túy. Các chất ma túy thường gặp là: Quả của cây thuốc phiện, lá, hoa, quả của cây Cần sa, lá của cây Cô ca và các chế phẩm của các loại lá, hoa, quả này như nhựa thuốc phiện (Opium), nhựa và tinh dầu Cần sa (Canabis), Hê-rô-in (heroin), Cô-ca-in (Cocaine)... ở dạng thô hoặc dạng tinh chế; các loại thuốc tân dược gây nghiện như Moóc-phin (Morphin), Cô-đê-in (Codein), Pê-thi-din (Péthidin), Đô-lác-gan (Dolargan), Đô-lô-san (Dolosan), Am-phê-ta-min (Amphetamin), Mê-tam-phê-ta-min (Methamphetamin), Đì-a-dê-pam (Diazepam), Xê-du-xen (Seduxen), Va-li-um (Valium)...; các tiền chất như Ê-phê-đrin (Ephedrin), Pờ-sơ-đô-ê-phê-đrin (Pseudoephedrin), A-xê-tíc An-hy-đric (Acetic Anhydride)... dùng để tổng hợp thành các chất ma túy.

Ngoài các chất ma túy đã nêu trên đây còn có các chất ma túy khác, các loại thuốc tân dược gây nghiện khác và các tiền chất khác dùng để tổng hợp thành các chất ma túy do Nhà nước quy định.

2. Trong trường hợp cần xác định có phải là chất ma túy hay không hoặc loại ma túy gì thì phải trưng cầu giám định. Nếu chất được giám định không phải là ma túy, nhưng người thực hiện hành vi tưởng rằng chất đó là chất ma túy, thì tùy hành vi phạm tội cụ thể người đó vẫn bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 96a hay Điều 203 Bộ luật hình sự.

**B. VỀ ĐIỀU 96A BỘ LUẬT HÌNH SỰ**

**I. CÁC HÀNH VI PHẠM TỘI VÀ HƯỚNG XỬ LÝ:**

1. Hành vi sản xuất trái phép chất ma túy theo Thông tư này là hành vi bào chế chất ma túy từ quả của cây thuốc phiện, lá, hoa, quả của cây Cần sa, lá của cây Cô ca cũng như việc chế biến từ chất ma túy này thành chất ma túy khác trái với quy định của Nhà nước.

2. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào mà không nhằm mục đích mua bán và người có hành vi phạm tội này bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian tàng trữ dài hay ngắn không có ý nghĩa đối với việc định tội. Người cất giữ chất ma túy hộ cho người khác mà biết mục đích mua bán trái phép chất ma túy này của người đó thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "mua bán trái phép chất ma túy" với vai trò của người đồng phạm (người giúp sức).

3. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi bán hay mua, tàng trữ để bán lại bất hợp pháp (có thể là mua để bán lại chất ma túy đó, cũng có thể là mua để sản xuất ra chất ma túy khác để bán lại); cũng được coi là hành vi mua bán trái phép chất ma túy các hành vi trao đổi, thanh toán... bất hợp pháp bằng các chất ma túy.

4. Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là hành vi chuyển dịch bất hợp pháp ma túy từ nơi này đến nơi khác được thực hiện dưới bất kỳ hình thức nào mà không nhằm mục đích mua bán và người có hành vi phạm tội này bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "vận chuyển trái phép chất ma túy". Nếu người vận chuyển chất ma túy hộ cho người khác mà biết mục đích mua bán trái phép chất ma túy này của người đó thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "mua bán trái phép chất ma túy" với vai trò của người đồng phạm (người giúp sức).

Người nào vận chuyển trái phép các chất ma túy qua biên giới thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 96a Bộ luật hình sự; nếu còn phạm tội khác thì còn bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo điều tương ứng của Bộ luật hình sự về tội phạm khác đó.

5. Người nào có trách nhiệm trong việc quản lý thuốc gây nghiện mà cố ý làm trái quy chế quản lý thuốc gây nghiện nhằm sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép thuốc tân dược gây nghiện, thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 96a Bộ luật hình sự; ngoài ra, tùy trường hợp cụ thể có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 221 Bộ luật hình sự về tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc lạm quyền trong khi thi hành công vụ. Nếu người có trách nhiệm quản lý thuốc gây nghiện mà thiếu trách nhiệm để xảy ra tình trạng sử dụng thuốc gây nghiện sai mục đích, gây hậu quả nghiêm trọng, thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 220 của Bộ luật hình sự về tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng.

6. Điều 96a Bộ luật hình sự không quy định các hành vi chiếm đoạt (được thực hiện thông qua các hành vi phạm tội như tham ô, cướp giật, cưỡng đoạt, trộm cắp, lừa đảo v.v...) các chất ma túy; do đó, người nào có hành vi chiếm đoạt các chất ma túy thuộc quyền quản lý của cơ quan nhà nước hoặc đang do cá nhân chiếm hữu thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự như sau:

a) Người nào có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác mà biết đó là chất ma túy, thì ngoài việc bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi chiếm đoạt theo các tội danh tương ứng của Bộ luật hình sự còn bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 96a Bộ luật hình sự về hành vi đã thực hiện đối với chất ma túy đã chiếm đoạt được.

b) Người nào có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác mà không biết trong đó có các chất ma túy, nhưng sau đó mới biết, rồi đem cất giấu, vận chuyển, đem bán hoặc sản xuất ra các chất ma túy khác, thì ngoài việc bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội danh tương ứng với hành vi chiếm đoạt (cướp, cướp giật, cưỡng đoạt, trộm cắp, lừa đảo v.v...), còn bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 96a Bộ luật hình sự về hành vi đã thực hiện đối với chất ma túy đã chiếm đoạt được.

c) Người nào có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác mà không biết trong đó có các chất ma túy và bị bắt giữ ngay, thì chỉ bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội danh tương ứng với hành vi chiếm đoạt đã thực hiện mà không bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 96a Bộ luật hình sự.

Người có chất ma túy bất hợp pháp bị chiếm đoạt cũng bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 96a Bộ luật hình sự.

7. Điều 96a Bộ luật hình sự quy định bốn hành vi phạm tội là sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy. Trong trường hợp người phạm tội thực hiện một hoặc nhiều hành vi phạm tội, thì tùy từng trường hợp cụ thể mà có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự như sau:

a) Người nào thực hiện một trong các hành vi phạm tội theo quy định tại Điều 96a Bộ luật hình sự, thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự với tên tội danh về hành vi phạm tội đã thực hiện. Ví dụ: Người chỉ có hành vi vận chuyển trái phép thuốc phiện thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "vận chuyển trái phép chất ma túy".

b) Người nào thực hiện nhiều hành vi phạm tội theo quy định tại Điều 96a Bộ luật hình sự mà các hành vi đó có liên quan chặt chẽ với nhau (hành vi phạm tội này là điều kiện để thực hiện hoặc là hệ quả tất yếu của hành vi phạm tội kia), thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự với tên tội danh đầy đủ đối với các hành vi đã thực hiện. Ví dụ: Người mua thuốc phiện trái phép, rồi vận chuyển trái phép đến địa điểm khác và sản xuất thuốc phiện trái phép, thì người đó bị truy cứu trách nhiệm hình sự với tên tội danh là "mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy" và chỉ phải chịu một hình phạt đối với tội danh đó.

c) Người nào thực hiện nhiều hành vi phạm tội theo quy định tại Điều 96a Bộ luật hình sự mà các hành vi đó độc lập với nhau, thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về những tội độc lập mà người ấy đã thực hiện. Khi xét xử Toà án sẽ áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt chung. Ví dụ: Người mua thuốc phiện đồng thời lại nhận cất giấu thuốc phiện hay chất ma túy khác cho người khác, thì người đó sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự về 2 tội là tội "mua bán trái phép chất ma túy" và tội "tàng trữ trái phép chất ma túy".

8. Đối với người phạm tội sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, trái phép các chất ma túy phải áp dụng hình phạt bổ sung bắt buộc là quản chế hoặc cấm cư trú từ một năm đến năm năm (khoản 2 Điều 100 Bộ luật hình sự) và hình phạt bổ sung bắt buộc là phạt tiền đến 10 lần trị giá hàng phạm pháp (khoản 3 Điều 100 Bộ luật hình sự). Ngoài ra cần áp dụng hình phạt bổ sung tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản (khoản 4 Điều 100 Bộ luật hình sự). Đối với vật, tiền bạc của người phạm tội đã dùng vào việc thực hiện tội phạm thì phải tịch thu sung quỹ Nhà nước hoặc tiêu huỷ (Điều 33 Bộ luật hình sự, Điều 58 Bộ luật tố tụng hình sự).

## **II. VỀ SỐ LƯỢNG HÀNG PHẠM PHÁP LÀM CĂN CỨ TRUY CỨU TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ THEO CÁC KHOẢN CỦA ĐIỀU 96a BỘ LUẬT HÌNH SỰ.**

Về số lượng hàng phạm pháp làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự theo các khoản của Điều 96a Bộ luật hình sự được xác định như sau:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển trái phép một trong các chất ma túy với số lượng sau đây mà không có mục đích mua bán, thì chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng phải bị xử lý hành chính:

- a) Nhựa thuốc phiện, nhựa Cần sa, bột Cô ca: dưới 100 gam;
- b) Lá, hoa, quả của cây Cần sa, lá của cây Cô ca: dưới 1 kg;
- c) Quả khô của cây thuốc phiện: dưới 10 kg; d) Quả tươi của cây thuốc phiện: dưới 2 kg;
- đ) Hê-rô-in, Cô-ca-in: dưới 2 gam;
- e) Các chất ma túy thuộc thể rắn (dạng viên, dạng keo hoặc dạng bột, trừ Hê-rô-in và Cô-ca-in): dưới 5 gam;
- g) Thuốc gây nghiện dưới 10 ống (mỗi ống từ 1 ml đến 2 ml);
- h) Các tiền chất để tổng hợp thành các chất ma túy: dưới 200 gam;
- i) Các chất ma túy thuộc thể lỏng: dưới 20 ml;

2. Người nào tàng trữ, vận chuyển trái phép một trong các chất ma túy với số lượng được hướng dẫn tại khoản 1 mục II này, nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 96a Bộ luật hình sự:

- a) Đã bị xử lý vi phạm hành chính về một trong các hành vi tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy, tổ chức dùng chất ma túy mà chưa qua thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo Điều 10 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính;
- b) Đã bị kết án theo Điều 96a hoặc theo Điều 203 Bộ luật hình sự, mà chưa được xoá án.

Người tàng trữ, vận chuyển nhiều chất ma túy, mà mỗi chất ma túy có số lượng được hướng dẫn tại khoản 1 mục II này cũng phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 96a Bộ luật hình sự.

3. Người nào tàng trữ, vận chuyển trái phép một trong các chất ma túy với số lượng sau đây thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 96a Bộ luật hình sự:

- a) Nhựa thuốc phiện, nhựa Cần sa, bột Cô ca: từ 100 gam đến dưới 1 kg;
- b) Lá, hoa, quả của cây Cần sa, lá của cây Cô ca: từ 1 kg đến dưới 20 kg;
- c) Quả khô của cây thuốc phiện từ 10 kg đến dưới 100 kg;